



Tập san

Số 41

Biệt Động Quân

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TỔNG HỘI B.Đ.Q.



CHÂN THÀNH CẢM Ạ

**Các Niên Trưởng,
Chiến Hữu, Thân Hữu,
Các Mạnh thường Quân,
Đã đóng góp bài vở, tài chánh
Để Thực Hiện**

**TẬP SAN
BIỆT ĐỘNG QUÂN SỐ 41**

Phát Hành Tháng 5 Năm 2013

QUY ĐỊNH CỦA TẬP SAN BĐQ

Tập San là cơ quan ngôn luận của Tổng Hội, là mối dây liên lạc của các BĐQ toàn thế giới, là nơi đóng góp, chia sẻ những kinh nghiệm, kỷ niệm vui buồn, xưa và nay, của các BĐQ và gia đình, các chiến hữu, thân hữu, các độc giả, các cháu hậu duệ.

BBT mong muốn nhận bài vở của quý độc giả thuộc các thành phần, theo mọi thể loại. Tuy nhiên khi chọn đăng, sẽ áp dụng một số quy định sau:

1. Tuyệt đối không có tính cách tuyên truyền, cổ vũ hay ca tụng Chủ Nghĩa Cộng Sản, hay con người Cộng Sản.

2. Không đả kích hay bôi nhọ, bôi móc đời tư của bất cứ ai, trong bất cứ giai đoạn nào. Trường hợp phải đề cập đến cá nhân, xin khách quan, tôn trọng sự thật.

3. Bài viết gửi cho Tòa soạn, quý vị nên dùng Email Attachment, hoặc burn vào CD, gửi theo Bưu điện (có thể dùng VNI, VPS, hoặc Unicode). Nếu viết tay, xin viết một mặt giấy, rõ ràng, đừng tháu quá.

4. Chúng tôi tùy nghi chọn đăng những bài nhận được, và xin phép cắt bỏ, sửa chữa những đoạn, hay chữ nào không hợp với chủ trương, đường lối của Tập San, miễn là không làm lệch lạc nội dung của bài viết.

5. Khi gửi bài, ngoài bút hiệu, xin ghi rõ tên thật, địa chỉ email, số điện thoại, để tiện liên lạc. Chúng tôi không gửi lại các bản thảo đã gửi cho Tập San.

6. Xin đừng gửi cho các báo khác các bài đã gửi cho Tập San, và ngược lại.

TỔNG HỘI BIỆT ĐỘNG QUÂN QLVNCH
TẬP SAN BIỆT ĐỘNG QUÂN
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TỔNG HỘI B.Đ.Q.

Tổng Hội Trưởng: **BDQ NGUYỄN MINH CHÁNH**
Email: chanh.k16@netzero.com

- Chủ Nhiệm: **TRẦN TIẾN SAN**
- Chủ Bút: **ĐỖ MẠNH TRƯỜNG**
- Tổng Thư Ký: **NGUYỄN THẾ ĐÌNH**
- Thủ Quỹ: **BÙI QUANG LÂM**

ĐỊA CHỈ TOÀ SOẠN

10200 Bolsa Ave Sp #101
Westminster, CA 92683

LIÊN LẠC:

Trần Tiến San: (714) 839-9601
Nguyễn Thế Đình: (714) 379-0873
thienloibdq@yahoo.com
Đỗ Mạnh Trường: tapsanbdq@yahoo.com

EMAIL TOÀ SOẠN

santientran@sbcglobal.net

Website Tổng Hội: bietdongquan.com
Group Biệt Động Quân: bietdong@yahoo.com

LỜI TRI ÂN

**Xin gửi lời tri ân đến các anh hùng, liệt sĩ của
Dân Quân Cán Chính VNCH đã hy sinh một
phần thân thể hay mạng sống để bảo vệ Độc
Lập, Tự Do cho Miền Nam Việt Nam.**



ARVN RANGERS IN ACTION

*Trận đánh cuối cùng của những người lính BĐQ vào buổi sáng
ngày 30-4-1975, tại Saigon.*



Mục Lục

STT	Đề Tựa	Tác Giả	Trang
1	Phân đầu		1
2	Thư Tổng Hội Trưởng	Nguyễn Minh Chánh	7
3	Thư mời Đại Hội 54 BDQ	BDQ Nam California	10
4	Thơ Hoàng Sa	Nguyễn Minh Thanh	12
5	An Lộc Một Lần Tôi Đã Đến	Nguyễn Phán	15
6	Bất Khuất	Tiên Sha	32
7	Những NT Võ Khoa	Tô Văn Cấp	39
8	Thơ Làn Sóng Sau	Lê Tam Anh	63
9	Thơ Thu Cuối Ai Về	Phạm Kim Khôi	64
10	Chuyện Thuở Giao Thời	Tiểu Tử	65
11	Hai Trận Đánh...	Song Vũ	70
12	Sáu Mươi Năm	Đỗ Như Quyên	90
13	Những Ngôi Nhà	Trần Mộng Tú	106
14	Thằng Dũng	Văn Lan	113
15	Thơ Ngồi Xuống Đây	GOT2	131
16	Thơ Ta Đau	Nguyễn Kim Tuyền	132
17	Con Đường Lá Đã Chọn	Tealan Minh Tuyết	133
18	Tìm Về Đường Vượt Biển	Lê T T Thanh Trúc	146
19	Cuộc Khủng Hoảng	Đặng Kim Thu	159
20	Ông Thầy Chùa	Tư Kiên	174
21	Đằng Sau Cuộc Chiến	Phạm Tín An Ninh	192
22	Thơ Đặt Tên Con...	Forget Me Not	208
23	Chết Có Số	Nguyễn Trãi	211
24	Bống Vụt Về Bao...	Hoàng Đức	227
25	Dòng Sông Tĩnh Lặng	Trần N. Nguyên Vũ	235
26	Người Là Ai?	Trương Phương	245
27	Phép Lạ Của Thượng Đế	Nguyễn Chánh Dật	250
28	Niềm Đau Đớn Khôn Người	Vũ Ngọc Bích	254
29	Thơ Kỷ Niệm Xưa	Huyền Lâm	270
30	Mẹ Tôi	Hùng Biên	271

31 Ngàn Trùng Xa Cách	Mai Tâm	281
32 Thiếu Tá Viên	Đông Kim Cang	294
33 Ngày Ra Trại	Huỳnh Văn Cửa	297
34 Thơ Dòng Thơ Chính Phụ	Lê Khắc Anh Hào	304
35 Sách “ Sau Cơn Bình Lửa ” của Tác Giả Song Vũ		305
36 Huỳnh Đệ Chi Bình	Nguyễn Minh Chánh	307
37 Báo Cáo Tài Chánh	Trần Tiễn San	312
38 Thư Tín, Nhắn tin	Thiên Nga	334
39 Phân Ưu		335
40 Quảng Cáo		340



TẬP SAN BIỆT ĐỘNG QUÂN

SỐ 41

PHÁT HÀNH THÁNG 05 - 2014

Hình Bìa:

MỤC TIÊU Ở PHÍA TRƯỚC.

Tập San BĐQ phát hành định kỳ, mỗi năm ba số, vào các tháng 1, 5, và 9. Số 42 sẽ phát hành vào tháng 9, năm 2014. Ước mong quý Thân hữu, Chiến hữu, Gia đình, và các bạn trẻ đóng góp bài vở, để Tập San của chúng ta thêm phong phú.

Xin gửi bài cho TS 42 trước ngày 15 tháng 7, 2014.

THƯ TỔNG HỘI



Orange County, ngày 1 tháng 5 năm 2014

Thưa quý Niên trưởng, Chiến hữu,
Thưa quý thân hữu, quý độc giả,

1. Một lần nữa ngày Quốc Hận 30 tháng 4 năm nay lại về. Ngày này, 39 năm về trước, đất nước VN đã rơi vào tay CS Bắc Việt, khởi đầu cuộc sống điêu linh, tang tóc cho dân tộc VN: gia đình ly tán, tù đầy, cuộc sống đầy lo âu, thiếu thốn, và đói nghèo.

Đã 39 năm trôi qua, Việt Nam vẫn là quốc gia chậm tiến và kém phát triển. Bọn cầm quyền có đời sống xa hoa phung phí nhờ tham nhũng, trong khi những người dân vẫn nghèo khó, bần cùng. Có nhiều nơi dân vẫn không đủ ăn, có nơi dân phải tự kéo cây vì thiếu trâu bò. Người dân VN đang bị bọn cầm quyền đối xử vô cùng tệ hại. Chúng đang đeo đuổi chế độ độc tài, cùng nhau cấu kết vợ vét tài sản quốc gia, buôn dân bán nước. Chúng luôn tô điểm về Tự Do, Dân Chủ, nhưng thực chất vẫn nuôi dưỡng lòng hận thù với người Việt Quốc Gia, kể cả những thương binh, và những người đã nằm xuống.

Chính vì lẽ đó, những người lính BĐQ, cũng như các quân nhân thuộc các quân binh chủng bạn, vẫn đang tranh đấu để bắt bọn cầm quyền CSVN phải trả lại các quyền của con người, cho hơn 90 triệu đồng bào còn ở quê nhà.

Để có thể thực hiện,

- Chúng ta cần tham gia hăng hái hơn nữa trong các sinh hoạt của Cộng Đồng VN trên toàn thế giới

- Tập trung vào việc phản đối các hành động tội đồ của CSVN, ủng hộ dân trong nước đang tranh đấu đòi dân chủ.

- Tham gia tích cực vào sinh hoạt chính trị tại các quốc gia

chúng ta đang sinh sống. Dùng lá phiếu để chọn các vị dân cử có cùng quan điểm chính trị với chúng ta. Dùng tiếng nói để yêu cầu chính giới Hoa Kỳ và các nước tự do khác gây áp lực với CSVN đang vi phạm quyền làm người của dân chúng VN.

- Ngoài ra, chúng ta luôn không quên hướng dẫn các thế hệ sau hiểu rõ chủ thuyết Cộng Sản vô nhân, để họ định được hướng đi đúng đắn là nối tiếp sự nghiệp chính trị mà chúng ta đang theo đuổi.

- Chúng ta cần kiên nhẫn và sáng suốt để không vô tình gây mất đoàn kết, chệch mục tiêu.

Với lòng quyết tâm, chúng ta sẽ đạt được mục tiêu chính trị là VN phải thực sự có Tự Do và Dân Chủ.

2. Đánh dấu ngày thành lập binh chủng BĐQ, Hội BĐQ Nam California đã được giao trách nhiệm tổ chức Đại Hội

KỶ NIỆM 54 NĂM THÀNH LẬP BINH CHỦNG BĐQ (1960-2014)

**ngày 19 và 20, tháng 7 năm 2014
tại Orange County, California, Hoa Kỳ.**

Đây là một sự kiện trọng đại của binh chủng BĐQ, nên sự tham dự đông đủ của tất cả chúng ta là quan trọng. Trong Đại Hội, chúng ta sẽ đưa ra đường lối sinh hoạt chung cho Tổng Hội và các hội địa phương ngõ hầu tham gia tích cực hơn vào sinh hoạt của cộng đồng VN với mục tiêu chính yếu là tranh đấu cho Tự Do và Dân Chủ cho quê nhà. Chúng ta cũng thảo luận tìm cách giúp đỡ thêm các thương binh còn ở lại quê nhà.

Đây cũng là cơ hội để đại gia đình BĐQ trên toàn thế giới HỘI NGỘ, để chúng ta ôn lại các kỷ niệm những ngày còn trong quân ngũ, những gian lao, nguy hiểm trong lửa đạn, những tủi nhục, oán hờn, thương đau chồng chất trong lao tù CS.

Do đó, trân trọng kính mời các NT, chiến hữu, thân hữu, các phu nhân, và gia đình hãy chuẩn bị chương trình, phương

tiện để kịp có mặt trong ngày đại hội. Chắc chắn chúng ta sẽ hiện diện đông đủ tại Little Saigon, Orange county vào những ngày đại hội BDQ sắp tới.

Trân trọng kính chào quý vị.

TM. Tổng Hội Biệt Động Quân
Tổng Hội Trưởng,



BDQ Nguyễn minh Chánh





**TỔNG HỘI BIỆT ĐỘNG QUÂN/QLVNCH
HỘI BIỆT ĐỘNG QUÂN NAM CALIFORNIA**

THƯ MỜI

Trân trọng kính mời Quý Niên Trưởng, Quý Chiến Hữu,
Quý Phu Nhân, và các nam nữ Hậu Duệ của đại gia đình BĐQ
về tham dự:

**Đại Hội BĐQ kỷ niệm lần thứ 54
“Ngày Thành Lập Binh Chủng Biệt Động Quân,
1960-2014”**

**tại Little Saigon, Orange County, Nam California, Hoa
Kỳ vào hai ngày 19 và 20 tháng 7 năm 2014.**

Sự hiện diện của quý vị là một vinh dự cho Tổng Hội BĐQ
và Hội BĐQ Nam California.

Westminster, ngày 15 tháng 4 năm 2014

TM. Ban Tổ Chức Đại Hội
Trưởng Ban



BĐQ Phan Thái Bình

Điện thoại liên lạc:

- BĐQ Phan Thái Bình: (714) 422-8868
- BĐQ Phạm Quốc Trung: (626) 241-8262
- BĐQ Nguyễn Thanh Phong: (714) 657-9353
- BĐQ Bùi Duy Vinh: (714) 823-5242

Ghi chú:

Xin Quý Vị vui lòng trả lời trước ngày **20-6-2014**.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI



I- Thứ Bảy ngày 19 tháng 7 năm 2014.

Tiền Đại Hội từ 2 giờ chiều đến 6 giờ chiều tại

**Tư gia BDQ Ngô Dur:
10641 Woodberry Rd
Garden Grove, CA 92843
Tel: (714) 383-4299**

II- Chủ Nhật ngày 20 tháng 7 năm 2014

a- Lễ Chào Cờ, lúc 9 giờ sáng tại:

**Đài Tưởng Niệm Chiến Sĩ Việt Mỹ:
14180 All American Way
Westminster, CA 92683**

b- Đại Hội, từ 11 giờ sáng đến 3 giờ chiều tại:

**8200 Westminster Blv
Westminster, CA 92683**

(phòng họp cách Đài Tưởng Niệm khoảng 500m)

c- Dạ Tiệc, từ 17 giờ đến 23 giờ tối tại:

**Paracel Seafood Restaurant
15583 Brookhurst St.
Westminster, CA 92683
Tel: (714) 775-3077**

III- Chi phí Đại Hội

- **Dạ Tiệc:** 35\$/người.
- **Tiền Đại hội:** Hội BDQ Nam California đài thọ.



*Vô vàn tiếc thương 59 chiến sĩ Hải Quân VNCH đã oanh liệt
hy sinh trong trận hải chiến với Hải Quân Trung Cộng tại
đảo Hoàng Sa, 19-1-1974*

Đây Hoàng Sa hải đảo Việt Nam
Một trang cặn sử cảm gan giặc Tàu...!!!
Đây Hoàng Sa Hải Quân Cộng Hòa
Một thiên hải chiến trường ca bi hùng ...!!!

Ngày hôm ấy trùng trùng... sóng bể
Hải quân Nam trận thể vẫy vùng...
Hải quân Trung Cộng ùn ùn...
Trục lồi, soái hạm... ùng ùng... xông pha
Dương oai khiêu khích hạm ta
Ngang nhiên xâm chiếm Hoàng Sa hải trình
Ngụy Văn Thà* thư sinh dáng dấp
Chí khí cao chất ngất trắng mây
Quyết tâm bảo vệ cỏ cây
Hoàng Sa hải đảo công đầy Tô Tông
Lệnh truyền xuống súng đồng khạc lửa
Soái hạm thù chìm giữa dòng khơi
Phương Quan Kinh** Đô-độc tàn đời
Hạm ta Nhật Tảo pháo đài nổ tung

Nguy Văn Thà anh hùng máu đẫm...
Giục đàn em tàu đắm thoát thân
Còn Anh ở với tử thần
Vớ bao chiến hữu... vong thân trận tiền...!!
Và,
Tây, Mai, Dũng*** cũng nguyên ở lại
Bắn chặn tàu của loài Bắc - Di
Để cho đồng đội... thoát nguy
Bản thân thọ tử cực kỳ hiên ngang...!!

Hỡi dưng sĩ, những trang tuần kiệt
Hỡi tu mi, hào khí trùm trời...!!
Tử sinh nhẹ hạt sương rơi...
Uy nghi... lẫm liệt... giữa trời gươm đao...!!

Thương ôi!!!
Hồn tử sĩ trắng cao gió lộng
Mảnh thân tàn cuồn sóng dập vùi...
Nước xanh mây trắng ngậm ngùi...!!!
Hiến thân Tổ Quốc trùng khơi... gọi mình...!!
Hỡi ôi!!!
Hải âu gãy cánh thỉnh linh
Phong ba vắng bóng nghề kinh ngạc ngư...!!
Than ôi!!!
Dũng lược có thừa
Hận vì nhục quốc đành thua trận này!!

Thua trận này ta bày trận khác
Quyết có ngày... thu đoạt núi sông
Thua trận này ta bày trận khác
Hỡi anh hùng dân quốc chờ trông...!!
Thua trận này ta bày trận khác
Hỡi Lạc Hồng hải đảo ngời mong...!!

Biển Đông cuộn cuộn sóng dồn
Ầm ầm chiến thắng Vân Đồn năm nao
Biển Đông lồng lộng gió gào
Bạch - Đằng réo gọi dạt dào... con mơ...!!

CHÚ THÍCH:

* **Nguy Văn Thà**, Hải Quân Thiếu Tá, Hạm Trưởng Hộ Tống Hạm Nhật Tảo HQ 10

** **Phương-Quan-Kinh**, Đô Đốc, Tư Lệnh Phó Hạm đội Nam Hải Trung Cộng

*** **Lê-Văn-Tây, Đinh-Hoàng-Mai, và Lê-Anh-Dũng**, đoàn viên Nhật Tảo Hạm

Trận Vân Đồn (1-1-1288): Tướng Trần Khánh Dư đã đánh chìm tan tác đoàn thuyền vận lương của tướng giặc Trương Văn Hổ.

Trận Bạch Đằng (9-4-1288): Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn dùng cọc nhọn và phục binh đánh bại quân Nguyên và bắt sống tướng giặc Ô Mã Nhi.

THAM KHẢO

*Tài liệu GS Trần Đại Sĩ,
Wikipedia H S Hải Chiến 1974
Trang Web: Trận Vân Đồn, Bạch Đằng...*

**HOÀNG SA, TRƯỜNG SA
LÀ CỦA VIỆT NAM!**

AN LỘC MỘT LẦN TÔI ĐÃ ĐẾN, MỘT ĐỜI ĐỂ NHỎ.

Để tưởng nhớ Nguyễn Trọng Tiến và Lê Văn Lệ, hai người bạn cùng khóa (24/TVBQGVN), cùng đơn vị (TĐ30BDQ).

Mũ nâu Nguyễn Phán K24.



Một ngày ở quân trường (tác giả đứng thứ hai từ trái, phía sau)

Thế là sau 4 năm ròng rã trên đồi 1515, ngày qua ngày luyện tập võ công, tu thân theo con đường chính đạo “của bốn phái”, đêm từng đêm “mài kiếm”, luyện binh thư, thế rồi, ngày mong chờ xuống núi của khóa 24 cũng đã đến. Một lần nữa, trên vũ đình trường Lê Lợi, lại vang lên lời thề của “Một đoàn trai hăm hở lên đường, quyết nổi gót tiên nhân làm Tổ Quốc thêm tỏ rạng...”. Chúng tôi rời Trường Mẹ cũng cùng tâm trạng như bao lớp đàn anh khác với

những hoài bão được ấp ủ, cùng những khát khao mong được vẫy vùng cho thỏa chí của người trai thời loạn. Xuống núi, rặng ràng niềm vui của đàn chim lần đầu rời tổ, nhưng không khỏi một thoáng suy tư khi nhìn bầu trời đang vào mùa giông bão, khi lửa chiến tranh đang phủ kín quê hương.

Tuy đã qua bốn năm mặc áo lính, nhưng đó chỉ là bốn năm êm ả của một thời làm “lính quý tộc” ở quân trường. Ra đi, vào chiến trận là vĩnh viễn quên đi những bình yên của giảng đường với những giờ điện tử, tích phân, phòng thí nghiệm nặng. Ra đi, bỏ lại những đêm ứng chiến tại Đồi Bắc, đồi Không Tên. Ra đi, bỏ lại em với trăm nghìn nỗi nhớ! “Xuống núi”, hành trang mang theo là những kỷ niệm của một thuở quân trường với bạn bè cùng khóa, với huynh đệ cùng trường. Ra đi, lòng thầm mong ước, sớm có một ngày về thăm lại quân trường xưa, thăm lại Đà Lạt, để được nhìn lại màu hoa anh đào lưu luyến mời gọi, hay tìm lại một thoáng hương xưa của quỳnh vàng đẹp đẽ kiêu sa, mà thời gian chưa đủ để nhạt nhòa! Trong cái hoài vọng có một ngày trở lại thăm Đà Lạt dấu yêu, cùng lúc, lại ý thức rất rõ lời của người xưa:

*“Tuý ngoạ sa trường Quân mạc vấn
Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi”(!)*

Ừ, thì vẫn biết, xưa nay ra trận mấy ai về, nhưng đã chọn nghiệp kiếm cung, muốn được thỏa chí tang bồng hồ thi, thì sống chết đâu còn là những bận tâm của đoàn trai đang hăm hở lên đường.

Sau 15 ngày phép chưa thấm mệt, chúng tôi được hưởng một mùa Giáng Sinh rất an bình với “Đêm Thánh Vô Cùng”, ung dung như một gã thư sinh ngày nào. Vào giữa tháng 1/72, 23 anh em Biệt Động Quân chúng tôi lên đường ra trung tâm huấn luyện Dục Mỹ, để được luyện tập thêm “bí kíp” của “môn phái Mũ Nâu”, trước khi thực sự đi vào nơi gió cát. Vào nơi gió cát! Viết đến đây, làm tôi nhớ lại, món quà mà D. đã tặng tôi vào ngày mãn khóa, đó là một gói thuốc Lucky (hàm

ý chúc tôi may mắn) và một hộp quẹt Zippo được khắc ghi hai câu thơ từ chinh phụ ngâm khúc:

*“Chàng từ khi vào nơi gió cát
Đêm trăng này nghĩ mát nơi nao?”*

Về trung tâm có tiếng là “trung tâm tàn phá sắc đẹp” này, để “hấp” thêm cho cho sạm đen những đôi tay, r ám nắng những khuôn mặt còn nét gì của những thư sinh hơn là lính trận; cho dù bốn năm quân trường cũng đã trải qua bốn mùa mưa nắng với gió núi thao trường, cũng súng đạn, ba-lô, bụi mù, nắng giãi.

Tháng 4/72 khi chúng tôi ở vào giai đoạn chót của khóa Rừng Núi Sinh Lầy, thì cũng vào lúc đó, giặc Cộng từ Phương Bắc ào ạt tràn qua vĩ tuyến, tiến chiếm Đông Hà, tiến về Quảng Trị. Tại mặt trận Tam Biên, chúng đang uy hiếp Kon Tum, và trên các chiến trường vùng 3, chúng tiến chiếm Lộc Ninh và bao vây An Lộc. “Mùa Hè Đỏ Lửa” bắt đầu, cơn bão dữ đã đến khắp Miền Nam.

Chúng tôi rời khóa học sớm, trở lại Thủ Đô, sẵn sàng lên đường ra đơn vị khi cuộc chiến trở thành khốc liệt. Chúng tôi, 23 BĐQ háo hức, mong sớm được nhập cuộc để “thỏa chí tang bồng của người trai thê kỷ”. Vào lúc đó, các bạn bè ở các đơn vị khác đã là lính cũ của đơn vị rồi, và cũng đâu đó có bạn đã đền xong nợ nước!

Gần mười năm qua, kể từ ngày cáo chung nền Đệ Nhất Cộng Hòa, chiến cuộc càng ngày càng gia tăng về cường độ và cả phạm vi chiến trường. Chiến sự không còn bùng cháy tại những vùng rừng núi xa xôi hay những thôn làng hẻo lánh, như tại Dakto, Daksut, A Sao, A Lưới. Chiến tranh đã về cả những thành phố hiền hoà êm đềm một thời của Miền Nam, như biển cố Tết Mậu Thân ở Huế, Nha Trang, Cần Thơ, Đà Lạt. Đâu còn Đà Lạt mộng mơ của ngày tháng cũ! Đâu còn Huế vang bóng một thời, thanh bình cũ với mái chèo êm ả, giọng hò lá loi mời gọi... trên Sông Hương!

Giặc tràn về, cả Miền Nam không còn tìm thấy những tháng ngày bình yên. Không năm nào lại không có những chiến dịch lớn do ta hay địch phát động. Do đó, mà những khóa ra trường về sau này, dù Đà Lạt hay Thủ Đức đều có dịp “thử lửa” rất sớm. Riêng với Võ Bị, như khóa 22A về đơn vị chưa được bao nhiêu ngày, chưa kịp hòa nhập vào đơn vị thì “đụng” phải biến cố Tết Mậu Thân. Khóa 22B, rời trường khi chiến trận tại Kampuchia đang ở vào giai đoạn quyết liệt. Những cái tên xa lạ ở nước bạn trở thành quen thuộc trên truyền thông và báo chí của Việt ngữ như Dambe, Snoul, đồn điền cao su Chup,... Chính trên chiến trường ngoại biên này mà cố Tr/Uý Nguyễn Đức Phóng, Thủ Khoa khóa 22B, đã hy sinh ngay từ những ngày đầu ở một đơn vị thiết giáp. Khóa 23 vừa từ giả đòi 1515, thì một số thuộc các quân binh chủng và Sư Đoàn 1, đã được “du lịch đường rừng”, qua thăm vùng đất Hạ Lào, thành phố Chépone một cách bất chợt, như những câu thơ của Mường Mán đã viết về ngày tháng đó:

*“Và khi không, tháng giêng ta lên núi
Đời đày ta và thân thánh xa nhau”(!)*

K24 về đơn vị vừa tròn bốn tháng, chưa quen với phong thổ, địa hình, nét sống riêng của đơn vị, thì bị cuốn theo chiều gió vào “Mùa Hè Đỏ Lửa” với Bình Long Anh Dũng, Quảng Trị Kiều Hùng và Kon Tum Vùng Dậy. Cũng từ đó, người ta nói đến đại lộ kinh hoàng, quốc lộ máu 13, và:

*“Chu Pao ai oán hờn trong gió,
một tác khăn tang một tác đường”(!).*

Tất cả những hoang tàn, những chết chóc thảm khốc của người dân lành vô tội Miền Nam đã ghi thêm bề dày tội ác của cộng nô, như ai đó đã từng viết “Mức hết nước Nam Hải chưa rửa sạch tanh hôi, dẫn hết trúc Nam Sơn chưa đủ ghi tội lỗi” của bọn chúng.

Một đại tang ở cố đô Huế trong biến cố Tết Mậu Thân không hề làm Hồ Chí Minh và đồng bọn mấy may xúc động,

ăn năn. Với bọn chúng “mọi phương tiện đều tốt, miễn đạt đến cứu cánh” như Lenine*, ông thầy của cộng sản vô thần, đã tung ra giảng. Cái cứu cánh đó là cuồng vọng muốn nhuộm đỏ toàn thế giới, và đã gây bao nhiêu khổ đau cho nhân loại từ Âu sang Á, và di hại cho đến hôm nay trên chính quê hương tôi.

Chiến tranh trở nên khốc liệt theo từng ngày, trong khi cả khối cộng sản (từ Nga-Tàu đến Đông Âu) dốc toàn lực yểm trợ cho Bắc Việt và VC cũng được tăng lực bởi đám phản chiến ở ngay trong lòng nước Mỹ. Trong khi đó, cuộc chiến mang đầy chính nghĩa



của Việt Nam Cộng Hòa càng lúc càng bất lợi, bởi

Tại An Lộc (Tác giả đứng trước)

viện trợ càng về sau càng bị cắt xén thêm, cuối cùng chỉ còn là nhỏ giọt. Hệ lụy là người lính Miền Nam như bị trói hết một cánh tay trong lúc chiến đấu! Và đến khi người bạn đồng minh rút hết quân về, phủ tay, thì viện trợ nhỏ giọt cũng bị “cúp”!

Đúng lúc, 23 BĐQ/K24 chúng tôi về trình diện BCH/BĐQ, cũng là lúc tình hình an ninh của Thủ Đô đang trong tình trạng “báo động đỏ”, e ngại “một Mậu Thân” có thể bị lặp lại. Do đó, một lực lượng bảo vệ Thủ Đô được thành lập có tên là Lực lượng Đặc Nhiệm Trần Hưng Đạo, do Đại Tá Cao Văn Ủy làm tư lệnh. Và 23 BĐQ chúng tôi được tạm thời phân phối về lực lượng này. Khi tình hình ở Thủ Đô không còn nguy hiểm nữa, Lực Lượng Đặc Nhiệm Trần Hưng Đạo được giải tán thì chúng tôi lên đường ra đơn vị.

Buổi chia tay thật bồi hồi xúc động. Ngày mai, 23 đưa sẽ

tản mạn khắp trên 4 vùng chiến thuật. Và trong thâm tâm, dù không nói ra, nhưng có chung một ý nghĩ: “một ngày nào gặp lại, biết còn nhìn đủ mặt nhau(!). Chiến trận sẽ cướp đi đứa nào, hay bao nhiêu thằng trong số 23 Mũ Nâu chúng tôi? Vào giờ này, tại các đơn vị khác, một số bạn K24 cỏ đã vươn xanh mộ chí.

Sau khi bốc thăm tại Bộ Chỉ Huy/BĐQ để chọn liên đoàn, và sau khi về liên đoàn, lại một lần bốc thăm nữa để về tiểu đoàn. Tôi, Nguyễn Trọng Tiến và Lê Văn Lẹ, đã được về TĐ 30 Biệt Động Quân. Phải nói, được về tiểu đoàn này là một vinh hạnh cho những người lính mới như chúng tôi. Vì cũng như một số tiểu đoàn BĐQ khác, Tiểu Đoàn 30 đã có nhiều thành tích, đã tạo danh thơm trong trận chiến bảo vệ Thủ Đô trong biến cố Mậu Thân. Tiểu đoàn đã cùng các đơn vị khác, góp phần đánh bật cộng quân ra khỏi Thủ Đô Sài Gòn, cũng như đã làm đậm thêm màu nâu binh chủng qua những chiến thắng ở mặt trận ngoại biên, nhất là chiến thắng vang lừng tại căn cứ Alpha ở chiến trường Kampuchia.

Hơn nữa, vào lúc đó, Tiểu Đoàn Trưởng TĐ30 là Th/Tá Võ Mộng Thủy (Thúy), là một trong các tiểu đoàn trưởng sáng giá của binh chủng, dù trên chiến trường ngoại biên hay nội địa. Với tôi, anh là mẫu mực của một quân nhân chính thống, của một chàng trai chọn võ nghiệp làm lẽ sống. Với thể lực của gia đình, với tiếng tốt sẵn có, anh có thể chọn cho mình một chỗ ấm thân. Nhưng anh đã từ chối những ấm êm đầy nhung lụa đó, mà phụ thân của anh đã nhiều lần đề nghị; nhất là vào thời gian đó, anh cũng đang chuẩn bị thành hôn. Anh vẫn chọn con đường trực tiếp chiến đấu như một phục vụ cho quê hương, và cuối cùng anh đã chết cho quê hương trên con lộ 7B, đất đỏ bụi mù của Tây Nguyên!

Trước khi ra xe về các tiểu đoàn, tất cả 10 BĐQ chúng tôi được Tr/Tá Ngô Minh Hồng, Liên Đoàn Trưởng LĐ5, mời rượu. Khi cùng nâng ly, ông chúc mừng bằng một câu nói ngắn gọn nhưng thật cảm động:

- “*Đây là ly rượu chào mừng các anh, và cũng là ly rượu chúc mừng may mắn sẽ đến cùng các anh*”.

Sau đó, tạm biệt các bạn khác, ba đưa chúng tôi lên xe, hướng về bộ chỉ huy Tiểu Đoàn 30. Khi vừa bước chân vào bộ chỉ huy của tiểu đoàn, ba đưa tôi được chính Th/tá Võ Mộng Thủy, tiểu đoàn trưởng, đón tiếp. Sau khi ngỏ lời chào mừng, thăm hỏi, dặn dò đôi điều, Th/Tá TĐT chỉ định tôi về ĐĐ2, Lê về ĐĐ3 và Tiến về ĐĐ4. Sau đó, Thủy Tiên (Th/Tá Võ Mộng Thủy, TĐT) cũng chỉ thị chúng tôi ở tại bộ chỉ huy tiểu đoàn một thời gian để làm quen với nếp sống của đơn vị. Nhưng chỉ được một tuần thì chúng tôi được lệnh về đại đội, “*bởi lẽ, tiểu đoàn mới bị thiệt hại nặng từ mặt trận Quảng Trị, nên còn thiếu nhiều sĩ quan, mà đáng lẽ trong bình thường thì các anh sẽ được ở tại Bộ Chỉ Huy/TĐ lâu hơn*”. Thủy Tiên đã nói như thế với chúng tôi trong bữa ăn chia tay tại bộ chỉ huy tiểu đoàn.

Về đại đội được hai ngày, chưa kịp nhớ hết tên, hoàn cảnh, gia cảnh của từng người lính của đại đội thì chúng tôi được lệnh về giải tỏa quận lỵ Đất Đỏ, mà cộng quân đã chiếm hơn một tuần rồi. Trung Đoàn 48 (?) thuộc Sư Đoàn 18BB đang quần thảo với chúng tại đây. Lệnh rõ ràng, “*Liên Đoàn 5 đến thay thế Trung Đoàn 48, và bằng mọi giá (!) phải chiếm lại quận lỵ và giải tỏa áp lực địch đang đè nặng lên tỉnh Phước Tuy.*”

Chỉ sau một ngày theo chân đơn vị vào vùng địch, tôi thực sự đánh giặc thật. Vĩnh viễn bỏ lại sau lưng những “*trận đánh giặc giả*”, bắn đạn mã tử ở quân trường (mà qua đó, muốn được nghỉ sớm, thì phe địch phải chết hết và phe ta luôn bình yên vô sự để trở về ăn cơm phạn xá và ngủ trong phòng có nệm ấm chăn êm). Những trận xảy ra ở đây có cái gì đó pha lẫn giữa trận đánh ở thành phố và ở rừng (như đã được thực tập tại khóa RNSL). Nơi đây, vùng đất đỏ như tên gọi, hầu hết nhà cửa được xây bằng gạch kiên cố, mái ngói đỏ với những vườn cây rậm rạp, và nhiều nhà còn có hàng rào kẽm gai bao

quanh, nên hầu như, phải đánh chiếm từng căn nhà, có lúc phải đánh ban đêm, có lúc tiến hành đánh rạng đông. Thật mừng, chỉ trong vòng một tuần, chúng tôi đã làm chủ quận lỵ và mở rộng vòng đai an toàn cho quận. Bung ra, chiếm lại các làng xã kế cận khá dễ dàng. Địch chống trả khá yếu ớt. Do đó, tiểu đoàn ít bị thương vong hơn, so với một tuần quân thảo để chiếm lại quận lỵ.

Sau chiến thắng này, cả ba chúng tôi có mặt đầy đủ, theo chân đơn vị về tạm nghỉ tại Long Điền, Phước Tuy. Cả ba đũa ôm nhau mừng mừng, vì cả ba đều thoát chết hay bị thương chỉ trong gang tấc trong những trận đánh đầu đời binh nghiệp của mình. Cũng nhân dịp lễ khao quân mừng chiến thắng do tỉnh Phước Tuy khoản đãi, có các phóng viên báo chí và của đài phát thanh Sài Gòn và đài phát thanh Quân Đội đến tham dự, phỏng vấn, viết bài. Khi người nữ phóng viên đến phỏng vấn Thủy Tiên, đàn anh “bán cái” cho ba đũa chúng tôi bằng câu nói:

- “Tôi đã được phỏng vấn nhiều lắm rồi, nhả cả mặt. Kia, có ba ông tân thiếu úy đó, mới tham dự trận đánh đầu tiên. Cô đến đó tha hồ mà hỏi cảm tưởng”.

Thế là cô nữ phóng viên không để lỡ cơ hội, đi nhanh đến chỗ ba đũa chúng tôi. Khi được hỏi ước vọng của mình, Nguyễn Trọng Tiến nói ngay:

- “Tôi tình nguyện vào lính là vì muốn được tham gia đoàn quân Bắc Tiến, mang hoa tự do về Hà Nội, lấy lại Kiến An, quê tôi, và “Bắc Tiến” cũng là danh hiệu truyền tin của tôi”.

Còn Lê Văn Lẹ thì nói:

- “Tổ Quốc thực sự lâm nguy và tôi chọn vào Võ Bị, chọn nghiệp lính như đáp lại lời của sông núi. Như cô đã từng nghe “đất nước lâm nguy, thất phu hữu trách”, mà chúng tôi lại là những thanh niên, đâu có thể ngồi yên ở giảng đường, trong khi hàng hàng lớp lớp bạn bè cùng trang lứa đang ở chiến trường”.

Phần tôi, tôi bày tỏ cảm tưởng

- “Tôi thấy, trên báo chí, truyền thanh, truyền hình, hình ảnh người lính chiến thường xuyên được nói đến, được ca ngợi cũng nhiều. Đó là điều rất đáng trân quý. Tuy nhiên, có ít những bài viết, phóng sự nói về thân phận người vợ lính chiến. Họ là những chinh phụ thời đại. Xin cô hãy chuyển lời của chúng tôi đến các phóng viên chiến trường khác, cũng có lúc, nên quay về hậu phương để viết về thân phận của người vợ lính. Vì theo tôi, chính họ đã, đang và sẽ còn hy sinh, chịu nhiều thiệt thòi hơn những người lính như chúng tôi. Như cô



Chuyển quân vào An Lộc.

thấy đó, trong giờ phút này, tại nơi đây, chúng tôi thật sự an bình, nhưng từ những phương trời khác, những người vợ lính, bà mẹ lính đang lo sợ cho an nguy của chồng con mình. Với người lính trận, có những giờ phút thật sự hiểm nguy, tử sinh kề cận, nhưng cũng có lúc tìm được những bình an cho riêng mình. Nhưng người vợ lính, bà mẹ lính thì luôn sống trong một tâm trạng bất an, lo lắng cho an nguy của chồng của con từng giờ, từng ngày và hằng đêm”.

Thật vui, ngay đêm đó, chúng tôi nghe được cuộc phỏng vấn của cô phóng viên này trên đài phát thanh Quân Đội với vài dòng ngắn gọn về ba đứa chúng tôi trong bài phóng sự của cô. (Cho đến bây giờ, tôi vẫn còn thắc mắc, có phải nhạc

sĩ Trần Thiện Thanh có nghe cuộc phỏng vấn này hay không mà sau đó không bao lâu bản nhạc Nguyễn Thị Mộng Thường được phổ biến, mà nội dung là cô nữ sinh Nguyễn Thị Mộng Thường, trong một lần tháp tùng phái đoàn của nhà trường đi uỷ lạo chiến sĩ, có quen, rồi yêu một Th/úy BĐQ mới vừa ra trường. Sau đó, thì bản nhạc này được làm nền cho một vở kịch trên đài truyền hình Quốc Gia, (băng tần số 9), cũng có tựa đề như trên, do Nhật Trường và Thanh Lan thực hiện trong ban kịch Đồi Mười (?) của họ. Trong đó, nói rõ Nguyễn Thị Mộng Thường có người yêu là Th/Úy Phạm Thái, SQ/BĐQ xuất thân K24 Võ Bị Đà Lạt. Hai người quen nhau được vài tháng thì “Mùa Hè Đỏ Lửa” xảy ra. Mà thực ra, khóa 24 chúng tôi không có ai là Phạm Thái cả, chỉ đúng về bối cảnh thời gian (khóa 24 ra trường tháng 12/1971).

Sau buổi khảo quân, mừng chiến thắng được hai ngày, chúng tôi lại tiếp tục hành quân tái chiếm Núi Nhọn và giải tỏa áp lực địch vào quận lỵ Xuyên Mộc. Căn cứ Núi Nhọn không cách xa quận lỵ, do một tiểu đoàn ĐPQ trấn giữ và một trung đội pháo binh đồn trú tại đây, cũng đã bị lọt vào tay địch từ chiều hôm qua. Rạng sáng ngày 15/6/72, tiểu đoàn từ Long Điền đã vượt tuyến xuất phát hướng về Xuyên Mộc. Đến khoảng 12 giờ trưa thì tiểu đoàn đã khuất sâu vào rừng tre gai. Theo tin tình báo có được, cũng như trên đường hành quân đã ghi nhận, là có một đơn vị địch chủ lực Miền đang ở quanh đây. Do đó, tiểu đoàn di chuyển khá chậm hơn buổi sáng. Đúng như thế, khoảng 2 giờ chiều, thì cả hai cánh, cánh A do Thủy Tiên/TĐT chỉ huy và cánh B do Thảo Trang (Th/Tá Trần Thảo, TĐP) chỉ huy, đều chạm địch. Vì đây là rừng tre gai dày đặc, do đó, địch từ các hầm chữ V kiên cố bắn ra, cản đường tiến quân của ta. Có lẽ địch tưởng ta hành quân vào mật khu của chúng, mà không hiểu đây chỉ là tao ngộ chiến mà thôi.

Ngay từ đầu, các cố vấn Mỹ đã xin được ba phi tuàn F4 từ không quân Mỹ yểm trợ, tuy nhiên, vẫn không làm “câm

họng” súng địch từ các hầm chữ V kiên cố chìm sâu trong các bụi tre gai. Đến xế chiều, Thủy Tiên xin được mấy phi tuần skyraider đánh cận tuyến, nhờ đó mà cả hai cánh quân A và B bắt tay được vào lúc gần tối. Thủy Tiên quyết định cả tiểu đoàn sẽ đóng quân đêm ngay tại đây. Thiệt hại cho đến lúc đó, tương đối nhẹ.

Đêm xuống, lệnh từ tiểu đoàn là mỗi đại đội bung ra một trung đội làm tiền đồn, mà không phải là “chốt cấp tiểu đội” như bình thường (tôi thấy khác thường, nên đã nêu ra thắc mắc, và Thủy Tiên phân tích:

- “Tình hình này, cho thấy địch quyết bám giữ nơi đây. Trận chiến buổi chiều chỉ là để thăm dò quân ta. Một điều khá chắc chắn là địch muốn cầm chân quân ta để chặn tiếp viện. Phần khác, qua các tài liệu thu được, cũng như cung khai của các tù binh, cho thấy đây là một khu vực dưỡng quân Miền Đông của chúng. Chúng xem đây là một căn cứ địa bất khả xâm phạm, một nơi dưỡng quân, nên có hệ thống phòng thủ rất kiên cố”.

Thủy Tiên kết luận:

- “Và địch có thể lợi dụng ưu thế về địa thế, địa hình quen thuộc, ngay cả trong đêm tối, để mở cuộc tấn công vào tiểu đoàn trong đêm nay”.

Nhưng, đêm thật yên tĩnh, bầu trời vẫn đầy sao lấp lánh. Có điều, không hề nghe tiếng chim hót, hay tiếng các loài thú hoang kêu bầy, dù trên đường di chuyển, chúng tôi thấy nhiều nai, mễn xuất hiện. Điều này cho thấy nơi đây có người trú ngụ thường xuyên.

Cuộc họp hành quân vào chiều tối, Thủy Tiên cho biết lệnh từ Tr/Tá Liên Đoàn Trưởng:

- “Nội trong ngày mai tiểu đoàn phải vượt qua vùng dưỡng quân của VC, tái chiếm Núi Nhọn càng sớm càng tốt, để sớm giải tỏa áp lực địch vào quân lỵ Xuyên Mộc. Nếu không, thì Xuyên Mộc cũng sẽ rơi vào tay cộng quân trong vài ngày nữa,

và cái giá phải trả để chiếm lại sẽ đắt như ở quận lỵ Đất Đỏ”.

Thủy Tiên trầm ngâm, ưu tư khi nhận được lệnh “khẩn” trên. Anh đã cùng ĐDP Thảo Trang và ban tham mưu tiểu đoàn nghiên cứu bản đồ, địa hình, tin tức tình báo,... Sau cùng, anh quyết định một đường tiến quân mới, tránh xa vùng tre gai, dù phải đi theo đường vòng. Anh cũng chỉ thị cho các đại đội trưởng, trên đường tiến quân, tránh chạm địch, tiến nhanh về Núi Nhọn. Không tránh được, mới chấp nhận nổ súng.

Nhưng vào rạng sáng ngày hôm sau, 16/6/72, chúng tôi nghe thấy nhiều loạt súng nổ của ta và địch đan vào nhau từ hướng Đại Đội 4, phá vỡ hoàn toàn sự yên tĩnh. Qua máy PRC25, tôi được biết Nguyễn Trọng Tiến, người bạn cùng khóa đang bị thương nặng. Tiến, với tư cách ĐDP/ ĐĐ4, đã dẫn tiểu đội thám báo, lợi dụng đêm còn tối và các bờ tre che chắn, tiến hành tấn công rạng đông vào một ổ kháng cự của địch có cả thương liên và súng cối mà từ chiều tối hôm qua, đại đội 4 đã ghi nhận được. Nhưng theo lời kể của hai thám báo còn lại, thì khi cả tiểu đội thám báo di chuyển được hơn nửa đường tiến gần đến mục tiêu, thì cộng quân phát giác, bắn ra xối xả và Tiến bị trọng thương.

Long Ân, ĐĐT/ĐĐ4, được lệnh của Thủy Tiên bằng mọi giá phải đưa các thương binh, trong đó có Tiến trở về tuyến phòng thủ, chờ tiểu đoàn xin không yểm, đánh vào khu rừng tre gai, trong đó có yêu cầu đánh bom napal vào mục tiêu. Lúc đó, Tr/Uỷ Đoàn Văn Sùng, ĐĐT/ĐĐ2, vẫn chưa xuất viện, nên tôi vẫn còn tạm thời XLTV/ĐĐT/ĐĐ2. Và từ tối hôm qua, khi cánh B đã nhập chung về với tiểu đoàn, Thủy Tiên quyết định xử dụng Đại Đội 2 của tôi làm thành phần trừ bị cho tiểu đoàn. Vì thế, tôi đã có mặt ngay khi Tiến vừa được đưa về tiểu đoàn, chờ tản thương.

Tiến nằm bất động dù tim vẫn còn đập, nhưng những đường gân trên tay đã như mất hẳn. SQ trợ y phải chuyển nước biển vào chân. Và khi máy bay tản thương vào vùng,

trong lúc bay vòng để đáp xuống thì bị trúng ngay loạt đạn phòng không của địch, máy bay chỉ kịp đảo nhanh một vòng nhỏ và đáp xuống trước tiểu đoàn không hơn 50 thước.

Thật xui, hay số mạng của Tiến đã hết nên dù BCH/TĐ đã liên tục xin máy bay tản thương khác thay thế, kể cả nhờ cố vấn Mỹ, nhưng phải gần hai giờ sau thì mới thấy máy bay tản thương xuất hiện. Và đã quá trễ! Tiến trút hơi thở cuối cùng



Một xe tăng T54 của CSBV bị cháy tại An Lộc ngày 10 tháng 4 năm 1972.

nửa giờ trước khi máy bay đến.

Tiến chết đi mang theo giấc mơ Bắc tiến vào cõi thiên thu! Ước mơ mà Tiến đã từng giải bày cùng người nữ phóng viên mấy ngày trước đó! Ước mơ đó, phải chăng cũng là ước mơ chung của người lính Miền Nam. Ước mơ về giải phóng Hà Nội, theo bước Quang Trung vào mở hội Thăng Long, mang hoa tự do về đất Bắc, như lời trong bản nhạc Anh Đi Chiến Dịch của nhạc sĩ Phạm Đình Chương.

Chiều tối hôm đó, về họp hành quân tại BCH tiểu đoàn, tôi đã bật khóc khi nghe Thủy Tiên nhắc đến Tiến. Chỉ mấy tuần trước, khi về TĐ họp, lúc nào cũng có hai đứa (vì trước đó,

cũng như tôi, Bắc Tiến xử lý thường vụ ĐDT/ĐĐ4, khi Tr/Uý Long Ân chưa về nhận ĐĐT/ĐĐ4). Tôi khóc một cách hồn nhiên, ngay trước mặt các cố vấn Mỹ. Khóc như một trẻ thơ! Đây là lần đầu tiên trong đời tôi khóc thương về một người bạn với lòng đầy xúc cảm! Sau này, mỗi lần về phép, tôi đều ghé vào thăm mộ của Tiến ở nghĩa trang quân đội Biên Hòa. Hôm nay đây là ngày giỗ lần thứ 21 của Tiến (16/6/72-16/6-93), một lần nữa, tôi nguyện cầu linh hồn bạn tôi sớm được về miền Đất Thánh.

Vì biến cố bất ngờ đó, mà kế hoạch hành quân suýt nữa bị đảo lộn. Đúng ra thì 6 giờ sáng, tiểu đoàn sẽ tiếp tục di chuyển, hướng về Núi Nhọn (theo phụ bản B/ phóng đồ hành quân), nhưng vụ “tấn công rạng đông” mà Tiến đã thực hiện, làm chậm lại giờ xuất phát. Phải đến 9 giờ mới vượt tuyến xuất phát, sau khi Thủy Tiên cho Đại Đội 4 làm cuộc tấn công giả vào vùng tre gai, để đánh lạc hướng địch. Và có lẽ, địch cũng muốn “né”, do đó địch không phản công, hay bám đuôi theo ta. Trên đường hành quân về Núi Nhọn, không còn gặp sự kháng cự nào đáng kể của cộng quân, ngoài vài vụ chạm súng lẻ tẻ với du kích địa phương. Nhờ đó, đến chiều tối, thì tiểu đoàn đã di chuyển đến chùa hoang, nơi được coi như nằm trong vùng của Núi Nhọn. Từ đây có thể nhìn thấy Núi Nhọn hiện ra lờ mờ phía trước, trong ánh nắng chiều sắp tắt.

Sau khi chiếm lại Núi Nhọn, với một tổn thất vừa phải (khoảng 30 binh sĩ vừa bị thương và hy sinh), tiểu đoàn tiếp tục hành quân, đánh bật cộng quân ra khỏi các ngôi làng nằm rải rác bên dưới chân núi đến tận quận lỵ Xuyên Mộc. Vừa giải tỏa áp lực của địch vào Xuyên Mộc xong, chưa kịp nghỉ, cho lính lấy lại sức, thì tiểu đoàn được lệnh bàn giao cho đơn vị bạn (cũng thuộc SĐ18).

Ra trường, có đi hành quân, mới thấy lời của một đàn anh (từ đơn vị tác chiến, về trường), đã nói với chúng tôi, khi thấy chúng tôi chọn binh chủng Mũ Nâu:

-“Rồi các anh sẽ được làm dâu trăm họ. BĐQ thường được các “mặt trời” xài không thương tiếc. Không như Dù, hay TQLC, lính BĐQ thường được coi là “con ghê” khi được tặng phái. Cần húc, kêu BĐQ. Khi chiến thắng gần kề, hay cần thu dọn chiến lợi phẩm, thì BĐQ thường cho rút về phía sau để “nghỉ dưỡng quân”!

Và tại nơi đây, gần ngôi chùa hoang, lần đầu tiên, kể từ ngày K24 chia tay, xuống núi, tôi gặp lại Đặng Văn Lực, một người bạn cùng khóa, cùng đại đội, về SĐ18. Hai đứa cũng chỉ kịp tay bắt mặt mừng, chào hỏi, và tôi cũng kể sơ qua cho Lực nghe về cái chết của Tiến. Ngậm ngùi, lưu luyến, nhưng rồi cũng vội vã chia tay. Khi bàn giao cho đơn vị bạn xong, tiểu đoàn được lệnh tập trung tại bãi đáp ở tọa độ XZ...chờ trực thăng bốc về Lai Khê, để chuẩn bị cho cuộc hành quân tiếp. Tại đây, tôi và Lê Văn Lệ làm một bữa “giỗ dã chiến” dưới gốc cây cao su để tưởng nhớ Nguyễn Trọng Tiến. Tôi và Lệ say tự lúc nào, mơ mơ thấy hình bóng của người bạn cùng khóa đang ngồi bên cạnh, như ngày nào tại Phước Tuy. Hôm đó, ba đứa ngồi bên nhau trong suốt thời gian lễ khao quân mừng chiến thắng Đất Đỏ. Thế là chỉ sau hai trận đánh, chiến trường đã lấy đi một trong ba đứa chúng tôi!

Bốn ngày sau, chúng tôi di chuyển lên đóng quân tại quận lỵ Chơn Thành, chờ lệnh hành quân. LĐ5 sẽ thay thế một trong hai trung đoàn thuộc SĐ25 hay SĐ21 đang quần thảo với “vịt con” trên Quốc Lộ 13.

Tiểu đoàn tạm đóng quân tại một xưởng làm gỗ khá lớn, nằm bên vệ đường QL13, có lẽ vì chiến cuộc, nên bị bỏ hoang. Ngày ngày, nằm võng, nhìn xe tải thương lên xuống mà thấy buồn! Do đó, nếu có thể, hai đứa chúng tôi lang thang quanh thị trấn buồn hiu này để “thăm dân cho biết sự tình”, và cũng để tạm quên đi chiến trường đang bốc lửa phía trước. Và thật tình cờ, chúng tôi cũng làm quen với một gia đình. Gia đình này còn “bám trụ” ở đây, theo lời bà chủ nhà “chỉ vì mấy đời đã gắn bó với vùng đất này, ngay từ thời thanh bình của cụ

Diệm”. Hơn nữa, có một cô gái, H.L, đang là giáo viên của trường tiểu học tại đây. Đây là trường duy nhất tại quận lý không di chuyển tạm đến một nơi khác.

Cũng trong những ngày ở đây, qua báo chí từ hậu cứ gửi cho, tôi được biết bốn bạn cùng khóa 24: Nguyễn Thanh Long (TQLC), Nguyễn Dzuong Dzuong (TQLC) Nghiêm Xuân Trường (ND) và Ngô Đức Hải (SĐ3) cả bốn bạn tôi đã hy sinh tại mặt trận Quảng Trị trong mấy ngày qua! K24 đã thực sự được thử lửa. Và chỉ gần một tuần sau khi đến Chơn Thành, chúng tôi được lệnh lên thay trung đoàn... của sư đoàn 25 để khai thông QL13, tiến quân vào An Lộc.

Vào ngày 12 tháng 7, trên con suối Tàu Ô này, chiến trận đã cướp đi một người bạn cùng khóa khác, Lê Văn Lẹ. Lẹ đã ngã xuống bên kia con suối Tàu Ô trong một trận đánh cận chiến đẫm máu. Máu của những người lính thuộc Tiểu Đoàn 30, máu của bạn tôi, cùng máu của những người lính phương Bắc đã thật sự hoà tan vào giòng suối cạn Tàu Ô.

Như vậy, về tiểu đoàn chỉ hơn một tháng, hai bạn của tôi đã vĩnh viễn về ngủ yên trên ngọn đồi dành cho lính, chỉ còn lại mình tôi với đêm dài thương nhớ bạn không nguôi, và căng mắt nhìn về cuộc chiến càng ngày càng khốc liệt ở phía trước. Tối hôm đó, tôi và Thanh Vân (Tr/Uý Đoàn Văn Sừng, ĐĐT) lần đầu tiên nằm đối diện nhau. Trước đó, kẻ ngủ ở hướng Nam, thì người kia nằm ở phương Bắc, vì như anh đã nói, khi từ bệnh viện trở về nhận lại đại đội:

- “Dù là đại đội hay tiểu đoàn, trưởng và phó lúc nào cũng phải ở một khoảng cách xa có thể được, trong phạm vi đóng quân, để nếu một người “đi biển” (tử thương, “chữ riêng của TĐ30BDQ”), thì người còn lại tiếp tục điều động đơn vị. Tránh cảnh rấn mất đầu”.

Tôi đã đồng ý ngay với đề nghị đó của anh. Mất đi một trong hai người, hay cả trưởng phó, đó là điều mà không ai muốn, nhưng chỉ huy là tiên liệu, tiên liệu cả những tình hình

xấu nhất. Nhưng đêm hôm nay, như một ngoại lệ chúng tôi ở cùng một chỗ, vì anh biết tôi đang đau buồn.

Với Tiến, tôi còn kịp vuốt mặt Tiến. Còn Lệ, thì tôi không có thể đến nhìn Lệ lần cuối, vì lúc Lệ trút hơi thở cuối cùng, đại đội của tôi cũng đang đụng. Tôi không được nhìn lồng ngực của Lệ bị xé tung như Thế Phương, ĐĐT/ĐĐ3 kể lại. Thế Phương chỉ nói vắn tắt với tôi qua PRC25

- “Lệ hào hùng lắm. Lệ là hiện thân của Võ Bị của các anh đó. Khi tôi thông báo là lệnh từ tiểu đoàn, đại đội 3 phải tìm cách đưa một trung đội vượt qua suối Tàu Ô, để làm đầu cầu cho tiểu đoàn. Vừa nghe tôi nói như thế, thì Lệ đã tình nguyện dẫn trung đội vượt qua suối Tàu Ô, để lập đầu cầu cho tiểu đoàn. Lệ đã hy sinh ngay bên kia bờ suối, trong khi đang thiết lập đầu cầu.”

(còn tiếp)



**Đừng tin những gì Cộng Sản nói, mà
hãy nhìn kỹ những gì Cộng Sản làm.**